



CK.0000074327



## CẨM NANG PHÁP LUẬT VỀ

# XỬ LÝ NỢ XẤU CỦA HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG NGÂN HÀNG 2013

10 giải pháp xử lý nợ xấu và hạn chế nợ xấu gia tăng của tổ chức tín dụng:

- 1- Đánh giá lại chất lượng và khả năng thu hồi của các khoản nợ để có biện pháp xử lý ...
- 2- Tăng cường trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý nợ xấu
- 3- Tiếp tục cơ cấu lại nợ;
- 4- Tiếp tục hỗ trợ vốn để khách hàng khắc phục khó khăn và phục hồi;
- 5- Bổ sung, hoàn thiện hồ sơ pháp lý tài sản bảo đảm;
- 6- Thu nợ và xử lý tài sản bảo đảm;
- 7- Hoán đổi nợ thành vốn;
- 8- Bán nợ xấu cho Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp;
- 9- Kiểm soát chặt chẽ và giảm chi phí hoạt động;
- 10- Hạn chế nợ xấu phát sinh trong tương lai.

UYÊN  
LIỆU



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

**CẨM NANG PHÁP LUẬT VỀ  
XỬ LÝ NỢ XẤU  
CỦA HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC  
TÍN DỤNG NGÂN HÀNG**

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

# **CẨM NANG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ NỢ XẤU CỦA HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG NGÂN HÀNG**

- Nợ xấu cấp tín dụng, nợ xấu mua trái phiếu DN,
- Nợ xấu ủy thác cấp tín dụng, mua trái phiếu DN;
- Trong đó ưu tiên xử lý nợ xấu có tài sản đảm bảo là bất động sản.

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG



**PHẦN I**  
**QUY TRÌNH XỬ LÝ NỢ XẤU**  
**CỦA HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC**  
**TÍN DỤNG NGÂN HÀNG**

**QUYẾT ĐỊNH SỐ 843/QĐ-TTg NGÀY 31-05-2013**  
**CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  
**PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN “XỬ LÝ NỢ XẤU CỦA HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC**  
**TÍN DỤNG” VÀ ĐỀ ÁN “THÀNH LẬP CÔNG TY QUẢN LÝ TÀI SẢN**  
**CỦA CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG VIỆT NAM”**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam;*

*Căn cứ Thông báo kết luận của Bộ Chính trị số 121-TB/TW ngày 20 tháng 02 năm 2013 về Đề án xử lý nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu;*

*Xét đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án “Xử lý nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng” và Đề án “Thành lập Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam” (sau đây gọi là các Đề án).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước):

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp để đạt được mục tiêu xử lý nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng.

b) Ban hành Quyết định thành lập Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam, phê duyệt Điều lệ của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2013 phê duyệt phương án xử lý nợ xấu của Ngân hàng Chính sách Xã hội.

d) Chỉ đạo, đôn đốc, thanh tra, giám sát và kiểm tra các tổ chức tín dụng và Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về xử lý nợ xấu và mục tiêu, giải pháp nêu tại các Đề án.

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan, tổ chức, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan thông tin, truyền thông thực hiện phổ biến, tuyên truyền để tạo sự ủng hộ và thống nhất trong xã hội, nhân dân về vai trò, ý nghĩa, mục tiêu, chính sách, giải pháp xử lý nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng.

e) Đối với các tổ chức tín dụng cố tình che giấu nợ xấu, không thực hiện nghiêm túc các giải pháp xử lý đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước trong quá trình xử lý nợ xấu, Ngân hàng Nhà nước thực hiện một hoặc một số biện pháp sau đây:

- Tiến hành thanh tra toàn diện và/hoặc yêu cầu kiểm toán bắt buộc theo các nội dung do Ngân hàng Nhà nước yêu cầu;

- Hạn chế việc mở rộng phạm vi, quy mô và địa bàn hoạt động; hạn chế, đình chỉ, tạm đình chỉ một hoặc một số hoạt động ngân hàng; hạn chế chia cổ tức, chuyển nhượng cổ phần, chuyển nhượng tài sản;

- Áp dụng một hoặc một số tỷ lệ an toàn cao hơn mức quy định;

- Yêu cầu tăng vốn điều lệ để đáp ứng các yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng;

- Quyết định giới hạn tăng trưởng tín dụng đối với tổ chức tín dụng trong những trường hợp cần thiết bảo đảm an toàn cho tổ chức tín dụng và hệ thống các tổ chức tín dụng;

- Áp dụng một số biện pháp, chế tài quản lý, giám sát nếu thấy cần thiết;

- Các biện pháp khác theo quy định của pháp luật.

g) Làm đầu mối phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tham mưu, giúp Chính phủ thường xuyên theo dõi, sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện các Đề án, báo cáo kịp thời với Bộ Chính trị cho ý kiến chỉ đạo về xử lý các khó khăn, vướng mắc và vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền của Chính phủ.

h) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước được giao tại các Đề án kèm theo Quyết định này.

## 2. Trách nhiệm của Bộ Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các chính sách, quy định về miễn, giảm thuế liên quan đến mua, bán tài sản bảo đảm để xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng.

b) Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước và các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2013 phê duyệt:

- Cơ chế và phương án xử lý nợ xấu của Ngân hàng Phát triển Việt Nam, nợ xấu cho vay đối tượng chính sách, nợ xấu của doanh nghiệp nhà nước;

- Phương án phát hành công cụ nợ của Chính phủ để xử lý nợ xấu của Ngân hàng Phát triển Việt Nam, nợ xấu cho vay đối tượng chính sách, nợ xấu của doanh nghiệp nhà nước.

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2013 phương án xử lý nợ xấu của các doanh nghiệp nhà nước theo Đề án "Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011 - 2015" đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2012.

d) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng và trình Chính phủ trong năm 2013 ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 69/2002/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2002 của Chính phủ về xử lý nợ tồn đọng đối với các doanh nghiệp nhà nước theo hướng tăng cường trách nhiệm của ban lãnh đạo doanh nghiệp trong việc quản lý nợ, xử lý kịp thời nợ xấu đã phát sinh và ngăn chặn khả năng phát sinh nợ xấu mới; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước, kiểm soát chặt chẽ quản lý đầu tư của doanh nghiệp, hệ thống các tổ chức tín dụng.

d) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước được giao tại các Đề án kèm theo Quyết định này.

### 3. Trách nhiệm của Bộ Xây dựng:

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về quản lý đô thị, đầu tư xây dựng, thị trường bất động sản để tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng. Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam xử lý nhanh nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng.

b) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước được giao tại các Đề án kèm theo Quyết định này.

### 4. Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ thực hiện các biện pháp đẩy mạnh đầu tư và chi tiêu công cho các mục đích phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan rà soát, trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật doanh nghiệp tạo điều kiện xử lý nhanh nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng.

c) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước được giao tại các Đề án kèm theo Quyết định này.

### 5. Trách nhiệm của Bộ Tư pháp:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan ban hành trong năm 2013 Thông tư liên tịch về xử lý tài sản bảo đảm để tạo điều kiện xử lý nhanh nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai các giải pháp để tạo điều kiện xử lý nhanh nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng.

c) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước được giao tại các Đề án kèm theo Quyết định này.

6. Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Xây dựng, triển khai phương án xử lý nợ xấu và các giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy đầu tư, thương mại, tiêu dùng và phát triển thị trường thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các Bộ, cơ quan liên quan, địa phương được phân công; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp xử lý nợ xấu và giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, xử lý hàng tồn kho, thúc đẩy đầu tư, thương mại, tiêu dùng, phát triển thị trường bất động sản để hỗ trợ xử lý nợ xấu theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.



b) Phối hợp với cơ quan công an, tòa án nhân dân các cấp, Viện kiểm sát nhân dân các cấp xử lý dứt điểm các vụ án có liên quan đến hoạt động ngân hàng và thi hành các vụ án dân sự để tạo điều kiện xử lý nhanh nợ xấu của các tổ chức tín dụng.

c) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước được giao tại các Đề án kèm theo Quyết định này.

#### 7. Trách nhiệm của các tổ chức tín dụng:

a) Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của pháp luật và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước về xử lý nợ xấu.

b) Xây dựng và triển khai kế hoạch xử lý nợ xấu và nâng cao chất lượng tín dụng; chủ động triển khai các biện pháp xử lý nợ xấu và kiểm chế nợ xấu gia tăng.

c) Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành đặc biệt là công tác quản trị rủi ro, quản lý tín dụng.

d) Tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước về an toàn hoạt động, cấp tín dụng; thực hiện phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ.

đ) Thực hiện việc báo cáo định kỳ kết quả triển khai xử lý nợ xấu theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.

#### 8. Thực hiện báo cáo định kỳ:

a) Ngân hàng Nhà nước làm đầu mỗi định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 01 tháng 7 và ngày 31 tháng 12 hàng năm về tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các Đề án và đề xuất giải pháp để đạt được mục tiêu xử lý nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xử lý các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.

b) Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan định kỳ gửi báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước trước ngày 20 tháng 6 và ngày 20 tháng 12 hàng năm về kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các Đề án và đề xuất giải pháp để đạt được mục tiêu xử lý nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng.

c) Các Bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về tính chính xác của các số liệu và kết quả thực hiện các giải pháp liên quan đến xử lý nợ xấu thuộc trách nhiệm báo cáo của Bộ, ngành, địa phương.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của các tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**THỦ TƯỚNG**  
**Nguyễn Tấn Dũng**

## **ĐỀ ÁN**

### **XỬ LÝ NỢ XẤU CỦA HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 843/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)*

## **A. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC XỬ LÝ NỢ XẤU CỦA HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG**

### **I. MỤC TIÊU XỬ LÝ NỢ XẤU**

Xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng nhằm tạo điều kiện cho tổ chức tín dụng mở rộng tín dụng với lãi suất hợp lý, góp phần tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và ổn định kinh tế vĩ mô; cải thiện thanh khoản và nâng cao sự an toàn, lành mạnh, hiệu quả hoạt động của các tổ chức tín dụng, thị trường tiền tệ. Phấn đấu đến cuối năm 2015 xử lý được cơ bản số nợ xấu hiện nay, kiểm soát có hiệu quả và nâng cao chất lượng tín dụng để góp phần thực hiện thành công mục tiêu của “Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 - 2015” được ban hành theo Quyết định số 254/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời tạo nền tảng cho sự phát triển an toàn, bền vững của hệ thống các tổ chức tín dụng đến năm 2020, đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng tăng về vốn và dịch vụ ngân hàng cho phát triển kinh tế - xã hội.

### **II. NGUYÊN TẮC XỬ LÝ NỢ XẤU**

*Thứ nhất*, xử lý nợ xấu phải khẩn trương, quyết liệt, đồng thời phải bảo đảm tính hệ thống, đồng bộ, bằng nhiều biện pháp, đặt trong tổng thể chương trình tái cơ cấu nền kinh tế.

*Thứ hai*, huy động mọi nguồn lực trong xã hội để xử lý nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng và hạn chế việc sử dụng vốn ngân sách cho việc xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng.

*Thứ ba*, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, tổ chức tín dụng và các bên khác có liên quan. Trước hết, tổ chức tín dụng và khách hàng vay phải chịu trách nhiệm chính về các khoản nợ xấu phát sinh và chia sẻ tổn thất trong việc xử lý nợ xấu.

*Thứ tư*, Nhà nước chịu trách nhiệm xử lý các khoản nợ xấu do cho vay các đối tượng chính sách hoặc theo chi định của Chính phủ. Đối với các trường hợp khác, Nhà nước chỉ can thiệp xử lý nợ xấu bằng nguồn vốn ngân sách trong trường hợp cần thiết phải bảo đảm sự an toàn của hệ thống ngân hàng và sự ổn định của nền kinh tế. Nhà nước hỗ trợ, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho việc xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng chủ yếu thông qua ban hành các cơ chế, chính sách và tổ chức, quản lý có hiệu quả thị trường mua bán nợ.

*Thứ năm*, xử lý nợ xấu phải bảo đảm công khai, minh bạch, theo nguyên tắc thị trường và đúng pháp luật; tránh để xảy ra tiêu cực trong quá trình xử lý nợ xấu.

*Thứ sáu*, kiểm soát nợ xấu ở mức an toàn và không để xảy ra đổ vỡ hệ thống ngân hàng; giải pháp xử lý nợ xấu phải gắn liền với phòng ngừa, hạn chế và kiểm soát có hiệu quả nợ xấu phát sinh trong tương lai.

### **III. PHẠM VI XỬ LÝ NỢ XẤU CỦA ĐỀ ÁN**

Đề án tập trung xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng Việt Nam, bao gồm nợ xấu cấp tín dụng, nợ xấu mua trái phiếu doanh nghiệp và nợ xấu ủy thác cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp. Tập trung xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng có tỷ lệ nợ xấu trên 3% tổng dư nợ và nợ xấu có tài sản bảo đảm, trong đó ưu tiên xử lý nợ xấu có tài sản bảo đảm là bất động sản.